

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày: 26-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

2. Ông Trần Hữu Thiện.

Thư ký phiên tòa: Bà Ba Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Biết và ông Lê Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

LÊ VĂN G, sinh năm 1992, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp t, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn S, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1971; vợ tên Phan Thị Mộng C (chết); có 02 con; tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2018/HS-ST ngày 29-10-2018, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Lê Văn G 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt 03 năm tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-02-2021, chưa chấp hành xong bồi thường.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17-02-2023 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972. Cư trú tại: Ấp P, xã P, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

+ Anh Trần Trung N, sinh năm 1988. Cư trú tại: Ấp 01, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn G là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy nên G đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Gò Dầu và Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ, ngày 06-02-2023, G đi cùng chị Trương Thị H, sinh năm 1997, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, đến thuê phòng số 03 nhà nghỉ “Hùng Linh” thuộc ấp B, xã P, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để nghỉ. Đến khoảng 10 giờ ngày 07-02-2023, khi thức dậy đi ra quây tiếp tân mua nước thì G phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 70F1-325.81 của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972, ngụ ấp P, xã P, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để cuối dãy nhà nghỉ không có người trông giữ nên nảy sinh ý định lấy trộm. G nói với chị H ra quán nước đối diện nhà nghỉ “Hùng Linh” chờ G (G không có bàn bạc hay nói cho chị H nghe việc chuẩn bị trộm xe). Sau đó, G lén lút đi đến xe mô tô biển số 70F1-325.81 lấy chìa khoá cắm sẵn ở khóa dưới yên xe rồi mở khoá xe, nổ máy một mình chạy tẩu thoát đến khu vực cửa khẩu Tho Mo thuộc huyện Đức Huệ, tỉnh Long An gặp người thanh niên tên K (không rõ họ tên, địa chỉ) dẫn G đến Campuchia bán xe được số tiền 5.000.000 đồng, G trả cho người thanh niên này số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ, cùng ngày, G đón xe ôm về rước chị H đến nhà trọ thuộc thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để nghỉ. Sau khi bị mất xe, bà Nguyễn Thị T đến Công an xã P, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để trình báo sự việc.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ, ngày 16-02-2023, G đi bộ đến khu vực ấp 1, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô, biển số 70E1-607.27 của anh Trần Trung N, sinh năm 1988, ngụ ấp 1, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để phía trước sân nhà, không có người trông giữ nên đã lén lút đi vào lấy trộm xe thì bị anh Trần Khánh D cùng với Công an xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh truy đuổi, bắt giữ. Thu giữ trong người G 01 bịch

nylon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong theo quy định (ký hiệu M), G khai nhận là ma túy, mua vào khoảng 10 giờ ngày 16-02-2023 của người đàn ông tên D, khoảng 38 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 300.000 đồng tại khu vực nhà thờ B, phường G, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh để sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gò Dầu, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển số 70F1-325.81, số máy HC12E-5451564, số khung HC1213DY451808, đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 07-02-2023 có giá trị tài sản là 11.700.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Huyện Dương Minh Châu kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ đen, biển số 70E1-607.27, số máy JC90E0154918, số khung RLHJC7641MY016035, đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 16-02-2023 có giá trị tài sản là 19.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 259/KL-GĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bì nylon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp viền màu đỏ gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,8826 (không phải tám tám hai sáu) gam.

Quá trình điều tra, Lê Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật trong vụ án:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ đen, biển số 70E1- 607.27 cho anh Trần Trung N.

- 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 259, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Phan Quốc Việt, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,8082 gam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen viền xanh số Imei: 358193/10/06268476 đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Trần Trung N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường thêm.
- Bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo G bồi thường với số tiền 11.700.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Về kê biên tài sản: Bị cáo Lê Văn G không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận đã mua ma túy của người đàn ông tên D, khoảng 38 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), chưa làm việc được, khi nào làm rõ, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 39/CT-VKSDMC ngày 19-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn G về tội về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn G từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt theo quy định pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Văn G là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, đã thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn huyện Gò Dầu và Huyện Dương Minh Châu vào ngày 06-02-2023 và ngày 16-02-2023, chiếm đoạt 02 xe mô tô có tổng giá trị là 30.700.000 đồng của anh Trần Trung N và bà Nguyễn Thị T. Qua khám xét nhanh còn phát hiện bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,8826 gam để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, nhưng vì bản tính lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, tiếp tục sử dụng ma túy nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo chiếm đoạt tài sản 02 lần, mỗi lần đều đủ cấu thành tội phạm, do đó, bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, ngoài ra, năm 2018 bị cáo đã bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý, nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Trung N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị T 11.700.000 đồng là trị giá chiếc xe mô tô bị cáo đã chiếm đoạt của bà Tiên.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy chứa trong 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 259, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Phan Quốc Việt, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,8082 gam, là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen viền xanh số Imei: 358193/10/06268476 đã qua sử dụng, bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Đối với chị Trương Thị H qua làm việc không biết bị cáo G chiếm đoạt xe của bị hại Tiên nên không xem xét xử lý.

[9] Từ những nhận định trên, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn G** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn G** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt cả hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-02-2023.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận anh Trần Trung N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm. Buộc bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 11.700.000 (mười một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã được niêm phong ghi số 259, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Phan Quốc Việt, bên

trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,8082 (không phải tám không tám hai) gam;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen viền xanh số Imei: 358193/10/06268476 đã qua sử dụng.

Hiện nay, Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý các vật chứng trên.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có mặt tại toà được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- Công an Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Cẩm Hà